

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 tỉnh Thanh Hóa

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 895/BTC-PC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính về việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 592/NQ-HĐND ngày 14/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 689/TTr-STC ngày 21/02/2025 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 tỉnh Thanh Hóa.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 tỉnh Thanh Hóa”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Tổng giám đốc, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh Thanh Hóa quản lý, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng TTĐT tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

**CHỦ TỊCH**



**Đỗ Minh Tuấn**

## CHƯƠNG TRÌNH

### Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 tỉnh Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND

ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### 1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2025 là thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác THTK, CLP, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025, gia tăng nguồn lực chăm lo cho Nhân dân, làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

### 2. Yêu cầu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 03/5/2024 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch hành động của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 3126/KH-UBND ngày 25/7/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP; Kế hoạch hành động của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1910/KH-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ; Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2025 tỉnh Thanh Hóa.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

c) Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THPTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THPTK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

Công tác THPTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được Hội đồng nhân dân quyết nghị để góp phần đảm bảo GRDP năm 2025 đạt 11,0% trở lên, trong đó: nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3% trở lên; công nghiệp - xây dựng tăng 15% trở lên (công nghiệp tăng 18% trở lên; xây dựng tăng 7% trở lên); dịch vụ tăng 8% trở lên; thuế sản phẩm tăng 10% trở lên. Cơ cấu các ngành kinh tế: nông, lâm, thủy sản chiếm khoảng 12%; công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 51%; dịch vụ chiếm khoảng 30%; thuế sản phẩm chiếm khoảng 7%. GRDP bình quân đầu người đạt 3.750 USD trở lên. Sản lượng lương thực giữ ở mức 1,5 triệu tấn. Tổng giá trị xuất khẩu đạt 8.000 triệu USD trở lên. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt từ 140 nghìn tỷ đồng trở lên. Thu ngân sách nhà nước đạt 45.492 tỷ đồng trở lên. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao tăng thêm 4.340 ha trở lên. Thêm 02 huyện, 21 xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 02 huyện, 49 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 14 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Số doanh nghiệp thành lập mới đạt 3.000 doanh nghiệp trở lên. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 40%. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt 9% trở lên.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; THPTK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Quản lý chặt chẽ việc huy động và quản lý, sử dụng các khoản vốn vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước, vay để trả nợ gốc của ngân sách nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng nguồn vay ngân quỹ nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và pháp luật về quản lý ngân quỹ nhà nước, bố trí nguồn để hoàn trả đầy đủ các khoản vay nợ kéo dài nhiều năm và báo cáo HĐND tỉnh trong dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

đ) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình quan trọng quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình mang tính kết nối liên tỉnh, liên vùng. Tập trung rà soát các dự án, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

e) Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với giảm biên chế cán bộ, công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

g) Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về THTK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

h) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

i) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

k) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng

tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Các các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của Nhà nước.

d) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

## **2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước**

a) Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỉ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo cam kết quốc tế, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của từng sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

c) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

## **3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của HĐND tỉnh; thanh toán hết số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật (nếu có); thu hồi hết số vốn ứng trước kế hoạch chưa thu hồi.

Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

b) Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 17/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công năm 2025 trên địa bàn tỉnh và các văn bản liên quan.

c) Đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và xây dựng trình cấp có thẩm quyền về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo hiệu quả đầu tư và tiến độ theo quy định.

#### **4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021, Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 -2025 và Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch đề bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với trường tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

d) Đến hết năm 2025 hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

đ) Tổng hợp, công bố kết quả kiểm kê tài nguyên nước của tỉnh giai đoạn đến năm 2025 và báo cáo HĐND tỉnh, UBND tỉnh kết quả thực hiện.

e) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

## **5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

a) Tổng kết và báo cáo tình hình triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Hoàn tất việc sắp xếp lại khối doanh nghiệp nhà nước bảo đảm tiến độ, hiệu quả; xử lý dứt điểm những yếu kém, thất thoát của các công ty nhà nước.

c) Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, trong đó đánh giá và có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.

## **6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Thực hiện nghiêm Kế hoạch sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của UBND tỉnh năm 2024; đồng thời rà soát lại tất cả các hoạt động của các ban chỉ đạo theo hướng kết thúc hoạt động, chỉ giữ lại những ban chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ cần thiết.

Rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy của tỉnh để có giải pháp đề xuất xử lý trong quá trình sắp xếp; xây dựng dự thảo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ



sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM**

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ và của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP**

Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

#### **2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP**

- Tập trung rà soát, đề xuất sửa đổi Luật THTK, CLP theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí; xây dựng cơ chế thực sự hữu hiệu cho giám sát, phát hiện lãng phí của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân.

- Rà soát, hoàn thiện cụ thể hoá các quy định pháp luật trong lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

#### **3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực**

- Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế

hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Xây dựng công thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

#### **4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THPTK, CLP**

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục THPTK, CLP trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để tập trung thực hiện tuyên truyền sâu rộng, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về THPTK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp toàn xã hội. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về THPTK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp toàn xã hội.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

#### **5. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THPTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:**

##### ***a) Về quản lý, sử dụng tài sản công***

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

##### ***b) Về quản lý ngân sách nhà nước***

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND huyện, thị xã

thành phố, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Rà soát các vướng mắc trong việc thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, báo cáo cấp có thẩm quyền để báo cáo Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

### ***c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công***

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công năm 2024 và các văn bản có liên quan. Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, hạn chế tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Lựa chọn dự án đã bảo đảm về thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch vốn có thể triển khai ngay. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình. Đồng thời, tham mưu cho cấp có thẩm quyền có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

- Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án trên địa bàn tỉnh.

### ***d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai***

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không

đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

***đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp***

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

***e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động***

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

**6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP**

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THPTK, CLP và pháp luật chuyên ngành theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THPTK, CLP trong đó cần chú trọng:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra, một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2025, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc sở; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Tổng giám đốc, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý, Giám đốc các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách xây dựng Chương trình THPTK, CLP của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi sở, ngành, địa phương, đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của ngành, địa phương, đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2025 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

Báo cáo kết quả thực hiện hàng năm và báo cáo theo chuyên đề (nếu có) theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính và gửi Sở Tài chính trước ngày 15/01 năm sau liền kề để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp, trình Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp đầu năm sau đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi

lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Thực hiện báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ và các văn bản liên quan của UBND tỉnh.

3. Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của tỉnh và gửi về Sở Tài chính để theo dõi chung, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

4. Giao Sở Tài chính thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP của các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, địa phương, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý; trong đó kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình của tỉnh về THPTK, CLP và việc xây dựng, ban hành Chương trình THPTK, CLP của các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra được phê duyệt.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các sở, ban, ngành, đoàn thể đơn vị cấp tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.